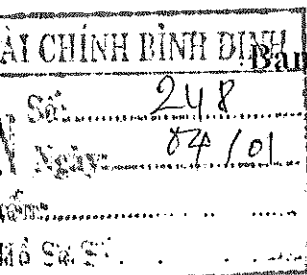


Số: 60/2018/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH



Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8 quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Lãnh đạo và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TT.THCB, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phan Cao Thắng

1. *[Faint, illegible text]*
2. *[Faint, illegible text]*
3. *[Faint, illegible text]*

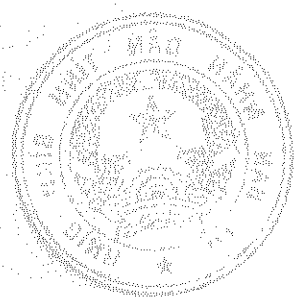
4. *[Faint, illegible text]*
5. *[Faint, illegible text]*
6. *[Faint, illegible text]*

7. *[Faint, illegible text]*
8. *[Faint, illegible text]*
9. *[Faint, illegible text]*

10. *[Faint, illegible text]*
11. *[Faint, illegible text]*
12. *[Faint, illegible text]*
13. *[Faint, illegible text]*

14. *[Faint, illegible text]*
15. *[Faint, illegible text]*
16. *[Faint, illegible text]*
17. *[Faint, illegible text]*
18. *[Faint, illegible text]*

19. *[Faint, illegible text]*
20. *[Faint, illegible text]*



21. *[Faint, illegible text]*

1. <i>[Faint, illegible text]</i>
2. <i>[Faint, illegible text]</i>
3. <i>[Faint, illegible text]</i>
4. <i>[Faint, illegible text]</i>
5. <i>[Faint, illegible text]</i>
6. <i>[Faint, illegible text]</i>
7. <i>[Faint, illegible text]</i>
8. <i>[Faint, illegible text]</i>
9. <i>[Faint, illegible text]</i>
10. <i>[Faint, illegible text]</i>

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, chính sách, nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là DNNVV); trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho DNNVV tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định DNNVV theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (trừ DNNVV có vốn đầu tư nước ngoài và DNNVV có vốn nhà nước) thực hiện hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

a) Các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (trừ khu công nghiệp Phú Tài, khu công nghiệp Long Mỹ và khu công nghiệp Nhơn Hòa).

b) Các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh (trừ các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và thị xã An Nhơn).

2. Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ DNNVV

1. Việc hỗ trợ DNNVV phải có trọng tâm, có thời hạn, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

2. DNNVV được nhận hỗ trợ khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện, thủ tục theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Căn cứ vào nguồn lực hỗ trợ, cấp có thẩm quyền quyết định số lượng doanh nghiệp được nhận hỗ trợ và thực hiện việc hỗ trợ đảm bảo theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên như sau:



a) DNNVV do nữ làm chủ (là doanh nghiệp nhỏ và vừa có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên, trong đó có ít nhất một người quản lý là nữ điều hành doanh nghiệp đó), doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ hơn nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện được hỗ trợ trước.

b) DNNVV nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện trước được hỗ trợ trước.

Chương II

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ GIÁ THUÊ MẶT BẰNG SẢN XUẤT

Điều 4. Mức hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất

1. Mức hỗ trợ: 30% giá thuê mặt bằng hàng năm (bao gồm tiền thuê lại đất đã được xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các loại phí sử dụng hạ tầng liên quan khác). Giá thuê mặt bằng làm căn cứ hỗ trợ hàng năm được tính theo giá ghi tại hợp đồng được ký kết giữa các bên.

2. Thời gian hỗ trợ: Tối đa là 05 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng lần đầu với nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tổng số tiền hỗ trợ trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp.

3. Việc hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho DNNVV được thực hiện thông qua việc bù giá cho nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp để giảm giá cho thuê mặt bằng đối với DNNVV.

4. Số tiền bù giá được trừ vào số tiền thuê đất hoặc được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về hỗ trợ DNNVV, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động hỗ trợ DNNVV; tổng hợp các vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì thực hiện chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho DNNVV tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

Điều 6. Trách nhiệm của doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Cung cấp thông tin, tài liệu về doanh nghiệp kịp thời, đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, tài liệu đã cung cấp.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3. Thực hiện đúng cam kết với cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.

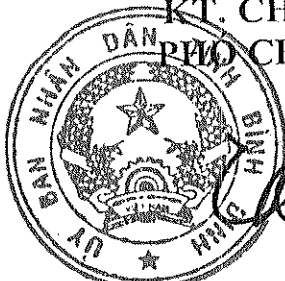
4. Bố trí nguồn lực đối ứng để tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ.

5. Các DNNVV chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ DNNVV của Tỉnh theo Quy định này nếu đảm bảo đầy đủ trách nhiệm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh Quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu gặp vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng

Phan Cao Thắng

... ..
... ..
... ..

... ..
... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..
... ..

... ..
... ..
... ..



... ..
... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..

... ..
... ..